

Tuy Hoà, ngày 04 tháng 4 năm 2025

Số: 07/QĐST- KDTM

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 83/2024/TLST-KDTM ngày 05 tháng 11 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V; địa chỉ: đường L, phường L, quận D, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT. Đại diện theo uỷ quyền: ông Đỗ Thành T – Phó giám đốc Trung tâm Thu hồi nợ Khách hàng doanh nghiệp và Xử lý nợ pháp lý theo Văn bản uỷ quyền số 38a/2024/UQN-CTQT ngày 01/6/2024. Ông T uỷ quyền lại cho ông Đinh Văn P – cán bộ xử lý nợ theo Văn bản uỷ quyền số 12076/2024/UQN-PGD ngày 08/10/2024; địa chỉ: đường M, phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại và Vận tải H. Địa chỉ: khu phố P, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Người đại diện theo pháp luật: ông Huỳnh Khắc D, sinh năm 1988 – Giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Bị đơn Công ty TNHH Thương mại và Vận tải H thống nhất thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP V số tiền nợ gốc là 1.196.481.989 đồng; nợ lãi là 219.391.652 đồng, phạt chậm trả là 3.540.897 đồng, tổng cộng

gốc lãi còn nợ ngân hàng 1.419.414.538 đồng (*một tỷ bốn trăm mười chín triệu bốn trăm mười bốn nghìn năm trăm ba mươi tám đồng*); tính đến thời điểm ngày 24/3/2025.

Kể từ ngày 25/3/2025 cho đến khi trả xong khoản nợ, bị đơn Công ty TNHH Thương mại và Vận tải H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận của các hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Tiếp tục duy trì các Hợp đồng thế chấp giữa Công ty TNHH Thương mại và Vận tải H và Ngân hàng TMCP V các Hợp đồng thế chấp số PYN/23003/HĐTC ký ngày 18/01/2023 và Hợp đồng thế chấp số PYN/23019/HĐTC ký ngày 06/4/2023.

Đối với các tài sản theo hợp đồng thế chấp chờ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên giải quyết đối với ông Huỳnh Khắc D đang bị điều tra trong án hình sự gồm:

- 01 xe ô tô tải nhãn hiệu CHENGLONG, số loại LZ3250PDG, BKS: 78C - 008.nn, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 78006941 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Phú Yên cấp ngày 15/03/2022;

- 01 xe ô tô tải nhãn hiệu FOTON, số loại THACO, BKS: 78C - 009.nn, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 78006946 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Phú Yên cấp ngày 27/05/2022;

- 01 xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, số loại FLD600B, BKS: 78C - 069.nn, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 78005325 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Phú Yên cấp ngày 29/12/2021;

- 01 xe ô tô tải tự đổ, nhãn hiệu FORLAND, số loại THACO FD150-4WWD, BKS: 78H - 010.nn, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 78010017 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Phú Yên cấp ngày 05/04/2023;

Về án phí: Bị đơn Công ty TNHH Thương mại và Vận tải H tự nguyện chịu 27.291.000 đồng (*hai mươi bảy triệu hai trăm chín mươi một nghìn đồng*). Hoàn lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP V 25.945.000 đồng (*hai mươi lăm triệu chín trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) tiền tạm phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002967 ngày 04/11/2024 của Chi cục thi hành án thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn chịu chi phí tố tụng thẩm định tại chỗ 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*). Bị đơn hoàn lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) tiền đã tạm ứng chi phí tố tụng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP Tuy Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thanh Hưng**